

Số: /KH-TH&THCS

Bình Chương, ngày tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025 - 2026

Thực hiện Quyết định số 629/QĐ-UBND, ngày 15/08/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH, ngày 19/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026; Công văn số 196/UBND, ngày 28/08/2025 của UBND xã Bình Chương về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Công văn số 209/UBND, ngày 29/08/2025 của UBND xã Bình Chương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác học sinh năm học 2025 - 2026; Quyết định số 617/QĐ-SGDĐT, ngày 10/09/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch công tác năm học 2025 - 2026; Nghị quyết Hội nghị cán bộ, viên chức; người lao động của Trường TH&THCS Bình Chương ngày 13/09/2025.

Trên cơ sở những kết quả đã được, những tồn tại của năm học 2024 - 2025 và điều kiện thực tiễn của trường, của địa phương, chuyên môn THCS Trường TH&THCS Bình Chương xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Xã Bình Chương được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính đơn vị hành chính cấp xã, gồm: xã Bình Mỹ và xã Bình Chương (cũ) thuộc huyện Bình Sơn (cũ), với diện tích tự nhiên 30,786 km², dân số 16.565 người; có giới cận: Phía Đông giáp xã Bình Sơn (mới); phía Tây giáp xã Đông Trà Bồng (mới); phía Nam giáp xã Ba Gia (mới); phía Bắc giáp xã Bình Minh. Sau sắp xếp đến nay, Đảng bộ xã Bình Chương gồm 17 chi bộ trực thuộc với 386 đảng viên. Trên địa bàn xã Bình Chương không có đồng bào dân tộc thiểu số. Về tôn giáo có các cơ sở tôn giáo đang hoạt động như: Phật giáo, Tin Lành.

Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Trường đổi tên thành Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Chương theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Chủ tịch UBND xã Bình Chương.

I. Số liệu.

1. Học sinh. Tổng số học sinh toàn trường: 738 học sinh, nữ: 357 học sinh; chia thành 9 khối với 23 lớp. Khối 1: 3 lớp; Khối 2: 3 lớp; Khối 3: 3 lớp; Khối 4: 3 lớp; Khối 5: 3 lớp; Khối 6: 2 lớp; Khối 7: 2 lớp; Khối 8: 2 lớp; Khối 9: 2 lớp. Trong đó:

* Khối 1: 87 học sinh; Nữ 46. Lưu ban: 03; 01 học sinh khuyết tật.

* Khối 2: 77 học sinh; Nữ 36. Lưu ban: 00; 01 học sinh khuyết tật.

- * Khối 3: 81 học sinh; Nữ 33. Lưu ban: 03; 01 học sinh khuyết tật.
- * Khối 4: 86 học sinh; Nữ 43. Lưu ban: 00; 01 học sinh khuyết tật.
- * Khối 5: 96 học sinh; Nữ 44. Lưu ban: 00.
- * Khối 6: 91 học sinh; Nữ 38. Lưu ban: 00.
- * Khối 7: 67 học sinh; Nữ 42. Lưu ban: 00.
- * Khối 8: 76 học sinh; Nữ 39. Lưu ban: 00. 02 học sinh khuyết tật.
- * Khối 9: 77 học sinh; Nữ 39. Lưu ban: 00.

2. Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên: Tổng số: 47/38 nữ, trong đó:

- * Lãnh đạo: 03/00 nữ, trong đó:
 - Đảng viên: 03 - tỉ lệ 100%.
 - Trình độ đại học: 03 - tỉ lệ 100%.
 - Trình độ TCLLCT: 03 - tỉ lệ 100%.
 - Đã qua lớp bồi dưỡng CBQLGD: 03 - tỉ lệ 100%.
- * Giáo viên thực dạy: 38/38 nữ; Trong đó: Biên chế: 38/38 nữ, hợp đồng 00/00 nữ.
 - Có 37/38 giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (Đại học 36, thạc sỹ 01; Cao đẳng: 01)
 - Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 14/38 - Tỉ lệ: 36,84% (Nguyễn Thị Thu Phương, Ngô Nhật Nam, Võ Thị Thành, Tôn Thị Phong, Nguyễn Thị Kim Dung, Huỳnh Văn Tấn, Nguyễn Thị Xuân Hội, Võ Thị Thu Hà, Võ Thị Thanh My, Huỳnh Thị Tiên, Mai Thị Thanh Thủy, Vũ Anh Thuận, Võ Thị Thuý Vân, Trần Thị Xuân Nga.
 - Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 29/38 - Tỉ lệ 76,31% (Ngô Nhật Nam, Nguyễn Thị Thu Phương, Huỳnh Thị Thương, Võ Thị Hiện, Võ Thị Thành, Tôn Thị Phong, Vũ Anh Thuận, Nguyễn Thị Kim Dung, Trần Trung Phấn, Nguyễn Thị Thùy Chung, Võ Thị Quỳnh Thoa, Huỳnh Văn Tấn, Mai Sang Thu, Huỳnh Thị Hải, Đô Thị Thu Mận, Võ Thị Thu Hà, Phạm Thị Yến Linh, Nguyễn Thị Xuân Hội, Phạm Thị Tâm, Nguyễn Thị Hoà, Hồ Thị Thu Thủy, Võ Thị Thanh My, Mai Thị Thanh Thủy, Tạ Thị Nghĩa, Nguyễn Thị Thơ, Huỳnh Thị Tiên, Võ Thị Thuý Vân, Nguyễn Thị Hà My, Phạm Thị Mỹ Thảo)
 - Giáo viên là đảng viên: 20/38 - Tỉ lệ 52,63% (Võ Thị Thành, Đặng Xuân Hiền, Nguyễn Thị Thơ, Huỳnh Thị Hải, Lê Thị Hiền, Huỳnh Văn Tấn, Võ Thị Thu Hà, Huỳnh Thị Tiên, Nguyễn Thị Thu Phương, Phạm Thị Yến Linh, Mai Thị Thanh Thủy, Tôn Thị Phong, Phạm Thị Mỹ Thảo, Trần Thị Thanh Huệ, Vũ Anh Thuận, Nguyễn Thị Xuân Hội, Mai Sang Thu, Nguyễn Thị Hà My, Tạ Thị Thu Hằng, Võ Thị Thuý Vân).
 - Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng

giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

* Nhân viên: 03/03 nữ. Đảng viên: 02 (Võ Thị Diễm, Huỳnh Thị Kim Thủy).

II. Cơ sở vật chất.

1. Diện tích.

Diện tích khuôn viên trường hiện nay là 21494m², tổng số học sinh là 738 em, tỉ lệ diện tích đất trên một học sinh là 29,12m²/HS, trong đó sân chơi, bãi tập với diện tích khoảng 1900m². Diện tích đất tương đối lớn nhưng việc phân bố các khối công trình chưa cân xứng làm cho diện tích sân chơi hẹp, mặt khác diện tích khuôn viên điểm trường An Điền chưa đưa vào sử dụng do mặt bằng chưa bằng phẳng và có mả trong khuôn viên trường.

2. Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập.

- Có 23 phòng học, tất cả các phòng học của lớp đều có ti vi, kết nối Internet, bàn ghế, điện chiếu sáng đảm bảo.

- Có 5 phòng học bộ môn: (01 phòng Tiếng Anh, 03 phòng Tin học, 01 phòng Giáo dục nghệ thuật và phòng Khoa học tự nhiên); phòng bộ môn Tiếng Anh đã lắp đặt bảng tương tác phục vụ tốt cho việc dạy tiếng Anh, phòng bộ môn Tin học cụm trường An điền 1 với 25 máy vi tính có kết nối Internet cho học sinh học tập; phòng Tin học cụm trường Ngọc trì với 08 máy; Phòng Tin học cụm trường An Điền 2 với 15 máy. Tuy nhiên các máy vi tính ở cụm trường Ngọc Trì và An Điền 2 đã xuống cấp nghiêm trọng, một số máy không còn hoạt động được, một số máy không còn tương thích cho việc dạy trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hơn nữa bàn ghế vẫn chưa đúng quy cách, nhà trường đang tận dụng một số bàn dư thừa để làm bàn vi tính, số lượng máy vẫn chưa đảm bảo yêu cầu học tập của học sinh; phòng Giáo dục nghệ thuật chưa có bàn ghế phù hợp; phòng bộ môn KHTN xây dựng đúng quy cách, được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học cho môn KHTN.

Hiện tại trường thiếu bàn, ghế, trang thiết bị cho phòng bộ môn Giáo dục nghệ thuật; bàn ghế phòng Tin học. Máy vi tính đã sử dụng nhiều năm, xuống cấp. Phần lớn đã hư hỏng nhưng chưa có kinh phí sửa chữa.

- Có 1 phòng thư viện đạt thư viện tiên tiến.

- Có 1 phòng Truyền thống + Đội, tuy nhiên cơ sở vật chất phòng truyền thống hầu như chưa có gì.

* Khối hành chính quản trị: Tương đối đảm bảo, hiện tại có 13 phòng: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng Phó Hiệu trưởng; 03 phòng Hội đồng sư phạm (mỗi điểm trường có 01 phòng); 01 phòng y tế - thường trực, 01 văn phòng, 01 phòng công đoàn + tư vấn học đường, 01 phòng tổ 1, 2, 3; 01 phòng tổ 4, 5; 01 phòng tổ KHXH; 01 phòng tổ KHTN.

III. Thuận lợi và khó khăn.

1. Thuận lợi.

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Được sự chỉ đạo chặt chẽ của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Bình Chương, sự quan tâm sâu sắc của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các ban ngành hội đoàn thể của xã.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, tâm huyết với nghề, luôn cầu tiến và có nhiều kinh nghiệm trong quá trình giáo dục cũng như giảng dạy.

- Hầu hết giáo viên của trường đã đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Tỷ lệ giáo viên có trình độ chuẩn cao, 40/41 chiếm trên 97,56%. Còn 01 giáo viên có trình độ chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019, nhưng sắp về hưu.

- Chất lượng học sinh ngày càng được củng cố và nâng cao; số lượng học sinh đạt giải cấp huyện năm sau luôn cao hơn năm trước.

- Nền nếp học sinh tiếp tục được củng cố và ngày càng đi vào nề nếp.

- Nhà trường đã tạo được niềm tin ở cán bộ, nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Cảnh quan trường lớp được đầu tư, chăm sóc ngày càng khang trang, sạch, đẹp, an toàn.

- Nhà trường từng bước đã trang bị tương đối đầy đủ trang thiết bị dạy học phục vụ tương đối tốt cho việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong quá trình lên lớp.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm, ...

2. Khó khăn.

- Bình Chương được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính đơn vị hành chính cấp xã, gồm: xã Bình Mỹ và xã Bình Chương (cũ) thuộc huyện Bình Sơn (cũ), với diện tích tự nhiên 30,786 km², dân số 16.565 người; có giới cận: Phía Đông giáp xã Bình Sơn; phía Tây giáp xã Đông Trà Bồng; phía Nam giáp xã Ba Gia; phía Bắc giáp xã Bình Minh một bên là núi, một bên là sông và là đoạn đường của vùng đất thấp, trũng nên thường xảy ra lũ lụt gây khó khăn cho học sinh đi lại mà nhất là vào mùa mưa bão. Trên địa bàn xã Bình Chương không có đồng bào dân tộc thiểu số. Về tôn giáo có các cơ sở tôn giáo đang hoạt động như: Phật giáo, Tin Lành.

- Trường có 3 điểm trường gây khó khăn cho công tác quản lý và giảng dạy. Diện tích trường tuy rộng nhưng diện tích sử dụng nhỏ, chưa có sân chơi, bãi tập cho học sinh. Đặc biệt trong khuôn viên trường vẫn còn mả của Giáo xứ gây không ít khó khăn trong việc học tập, hoạt động của học sinh và giáo viên.

- Trường nằm sát khu dân cư, phía trước trường có nhiều lều, quán kinh doanh ăn uống ảnh hưởng không nhỏ đến việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Một số hộ gia đình ở đây đến mùa dưa hồng thường đi làm xa, ít có điều kiện chăm sóc, giáo dục con cái, các em thường bỏ nhà đi chơi, la cà hàng quán. Vì vậy tỉ lệ học sinh học yếu, vi phạm đạo đức, bỏ tiết vẫn còn.

B. NHIỆM VỤ CHUNG.

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày khi có đủ điều kiện theo quy định.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2027; phân công chuyên môn, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi Tốt nghiệp THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

C. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

1. Căn cứ vào Chương trình GDPT, các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành^[1] để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm tính thực tiễn,

^[1] Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày

linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Kế hoạch cần thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Công văn số 578/SGDDĐT-GDTrH ngày 15/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; phải cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của từng nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định.

Tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo^[2].

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp.

Thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo^[3], bảo đảm thực

19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

^[2] Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

^[3] Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung

hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng **“thiết bị đến trường mà không ra lớp”**.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương.

Đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để phối hợp với các nhà xuất bản và đơn vị phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Về tài liệu giáo dục địa phương: Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai lựa chọn các nội dung, chủ đề phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt, tổ chức điều chỉnh, tích hợp sử dụng trong năm học 2025 - 2026 và sẽ tổ chức tập huấn, hướng dẫn giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình.

Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo

Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn.

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số.

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động,

tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định^[4], trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập, ...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kĩ năng công dân số.

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của từng cơ sở giáo dục. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư

^[4] Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

vấn hướng nghiệp tại trường học.

Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau khi Tốt nghiệp THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số.

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”^[5] phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi theo Công văn số 405/SGDĐT-GDTrH ngày 06/8/2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường

^[5] Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

xuyên, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ các cấp, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thống nhất chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ.

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 2056/KH-BGDĐT ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 25/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả. Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc.

Tham mưu Phòng Văn hóa - Xã hội bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc trên địa bàn. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện các hoạt động giáo dục đặc thù, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

V. Đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra.

1. Thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT tại địa phương, đơn vị. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp trường, xã, phường, đặc khu; tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài và nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam có vốn đầu tư nước ngoài được phép thực hiện, bảo đảm quyền lợi học tập, giáo dục toàn diện và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù

hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

VI. Công tác thi đua, khen thưởng.

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định. Lưu ý việc xây dựng và khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình về đổi mới.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của các cấp thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

D. CHỈ TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP.

I. Các chỉ tiêu.

1. Công tác duy trì và giữ vững số lượng.

- Cuối năm học giảm số lượng học sinh bỏ học xuống dưới 0,5%

2. Công tác chính trị tư tưởng - đạo đức lối sống.

a. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, của ngành như thực hiện đúng quy định trang phục khi đến nơi công sở, không có giáo viên khi đến trường, đến lớp trong tình trạng có men rượu, bia. Cuối năm đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kế hoạch của ngành và của nhà trường đề ra trong năm học.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt Quyết định 16 quy định đạo đức nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định 20 của UBND tỉnh, Chỉ thị 31 của Tỉnh ủy, Công văn 1287 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc chấn chỉnh việc thực hiện nề nếp, tác phong trong nhà giáo và học sinh, quy tắc ứng xử của trường.

- Giới thiệu 1 - 2 quần chúng cho Đảng xem xét kết nạp.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ điều kiện về sức khỏe, tích cực tham gia hiến máu tình nguyện.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào, trong đó mỗi cán bộ, viên chức đóng góp 20.000 đồng/tháng vào quỹ “Nâng bước em đến trường” trong việc tiết kiệm học tập và làm theo Bác.

b. Đối với học sinh.

- Thường xuyên giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh bằng nhiều hình thức trong tất cả các hoạt động, chú ý giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống “Tôn sư trọng đạo”, “Uống nước nhớ nguồn”, giáo dục công dân, giáo dục dân số, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục an ninh Quốc phòng.

- Cùng với học sinh, phụ huynh, Giáo viên chủ nhiệm ngay từ đầu năm tiến hành lập bản cam kết với nhà trường về việc nghiêm túc thực hiện đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường.

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh không được điều khiển xe mô tô, phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe đạp điện, không sử dụng ma túy, chất kích thích, bia rượu, không gây gỗ đánh nhau hoặc cư xử, nói năng thiếu văn hóa.

- 100% học sinh chấp hành tốt nội quy của nhà trường.

- 100% học sinh không vi phạm Luật ATGT và các tệ nạn xã hội.

- 100% học sinh chấp hành tốt các quy định công tác phòng chống dịch.

- Vận động học sinh khối lớp 9 tiết kiệm tiền quà vật tặng 02 ghế đá cho nhà trường sau khi kết thúc năm học.

3. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

a. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào, trong đó mỗi cán bộ, viên chức đóng góp 20.000 đồng/tháng vào quỹ “Nâng bước em đến trường” trong việc tiết kiệm học tập và làm theo Bác.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ điều kiện về sức khỏe, tích cực tham gia hiến máu tình nguyện.

b. Đối với học sinh.

- 100% học sinh chấp hành tốt nội quy của nhà trường.

- 100% học sinh không vi phạm Luật ATGT và các tệ nạn xã hội.

- 100% học sinh chấp hành tốt các quy định công tác phòng chống dịch.

- Vận động học sinh khối lớp 9 tiết kiệm tiền quà vật, tặng 02 ghế đá cho nhà trường vào nhân dịp kết thúc năm học.

- Phối hợp Liên đội và Chi hội Chữ thập đỏ xây dựng một công trình măng non và thực hiện mô hình “Nuôi heo đất” tạo quỹ giúp bạn nghèo vượt khó, bạn nghèo ăn tết, mua sắm trang thiết bị cho lớp, khen thưởng các lớp theo Nghị quyết Đại hội Liên đội, ...

- Phối hợp Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức xây dựng “Công trình thanh niên” phù hợp với điều kiện của Chi đoàn bằng những việc làm cụ thể như chăm sóc công trình măng non, ...

4. Công tác dạy và học.

a. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đảm bảo chất lượng các loại hồ sơ điện tử theo quy định, sử dụng đồ dùng dạy học có sẵn và đồ dùng dạy học tự làm kết hợp với việc ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn các phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp nhằm tăng hiệu quả của các tiết dạy trên lớp.

- Đảm bảo thời gian quy định thực hiện cho một tiết dạy trên lớp; không đi trễ, về sớm, nghỉ dạy tùy tiện, ... Chấn chỉnh và quản lý việc dạy thêm theo đúng quy định của ngành và cấp trên.

- Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu từng bộ môn và hình thành các đội học sinh giỏi, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi các cấp.

- Tăng cường sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, tổ chức thao giảng, hội giảng để rút kinh nghiệm. Tham gia đầy đủ việc sinh hoạt chuyên môn ở trường và ở cụm. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn. Thực hiện đầy đủ kế hoạch kiểm tra giáo viên theo quy định của ngành và kế hoạch của trường.

- Không bỏ giờ, bỏ lớp, cắt xén chương trình. Không được tự ý đổi giờ khi chưa có sự đồng ý của lãnh đạo nhà trường.

- 100% giáo viên nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

- 100% giáo viên hoàn thành chương trình tự bồi dưỡng thường xuyên.

- 100% giáo viên cuối năm được xếp loại từ LĐTT trở lên.

- Chất lượng giảng dạy bộ môn được phân công xếp loại: “Đạt” từ 85,0 % trở lên.

- Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, giáo viên: dự giờ ít nhất 1 tiết/tháng;

- Sinh hoạt chuyên đề ít nhất 1 lần/Học kỳ; sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề ít nhất 1 lần/Học kỳ.

- Kiểm tra đột xuất mỗi giáo viên/1 lần/học kỳ; - Sinh hoạt tổ chuyên môn và nhóm bộ môn 2 lần / tháng (trong đó có 1 lần/ tổ và 1 lần trên nhóm bộ môn).

- Các tổ xếp loại tiên tiến.

- Kiểm tra định kỳ hồ sơ tất cả giáo viên: 1 lần/ học kỳ (hồ sơ điện tử hoặc hồ sơ dạng VB theo triển khai thực tế của nhà trường).

- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn: 1 lần/tổ/năm (hồ sơ điện tử hoặc hồ sơ dạng VB theo triển khai thực tế của nhà trường).

* Chất lượng mũi nhọn: 100% giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi đều có học sinh đạt giải. Cụ thể:

+ Học sinh giỏi cấp tỉnh khối lớp 9: (17 giải).

- Môn Tiếng Anh 9: 1 giải.

- Môn Ngữ văn 9: 1 giải.

- Môn Giải Toán; MTCT 9: 1 giải

- Môn Lịch sử và Địa lý 9: 2 giải.

- Môn Khoa học tự nhiên 9: 3 giải.

- Môn Tin học 9: 1 giải.

+ Thi KHKT cấp trường, cấp tỉnh: 4 giải cấp trường, 2 giải cấp tỉnh.

b. Đối với Học sinh:

- Học tập: Xuất sắc, Giỏi: > 55%, Yếu: < 5%, Kém: 0%
- Rèn luyện: Khá, Tốt: trên 90%, Yếu: 0%.
- Lên lớp sau khi kiểm lại đạt 95,5%
- 50% học sinh lớp 9 (đủ tuổi) được kết nạp vào Đoàn TNCSHCM.
- Chương trình hoàn thành bậc tiểu học: 100%,
- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 100%,
- Thi vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 học sinh có điểm từ 5 trở lên: Môn Toán: Tỷ lệ: 65,00%; Môn Ngữ Văn: Tỷ lệ: 80,00%; Môn Tiếng Anh: Tỷ lệ: 50,00%.

5. Công tác VHVN-TDĐT; HĐTN, HN; GDDP.

- 100% học sinh tham gia dự thi vẽ tranh cấp tỉnh và đạt giải (nếu có tổ chức).
- Có ít nhất 50% số môn tham gia Đại hội TDĐT cấp tỉnh đạt giải.
- Tham gia đầy đủ các kỳ thi VHVN-TDĐT do ngành tổ chức.
- Tổ chức tuyên truyền ít nhất 1 lần/năm/mỗi loại hình về TTATGT, phòng chống cháy nổ, phòng tránh đuối nước cho học sinh.
- Tham gia và đạt giải Cán bộ thư viện giỏi cấp tỉnh (nếu có tổ chức).
- Tổ chức Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhân ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/03) cho tất cả đội viên.
- Tổ chức 1 lần/năm về thăm “Địa chỉ đỏ” nhân dịp cuối năm học để giáo dục truyền thống cách mạng dành cho học sinh dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh, học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh, học sinh đạt giải cấp tỉnh về VHVN-TDĐT, học sinh đạt giải Quốc gia về các lĩnh vực khác.

6. Công tác PCGD - XMC.

- Đạt từ 98% trở lên.
- Huy động 100% học sinh 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1.
- Tuyển tất cả học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn xã vào lớp 6 theo sự cho phép của ngành.
- Không có học sinh bỏ học giữa chừng.
- Tham gia tốt công tác phổ cập giáo dục tại địa phương theo quy định.

7. Chi bộ Đảng (có nghị quyết riêng).

Dựa trên nghị quyết của Đảng uỷ và Đảng cấp trên để xây dựng nghị quyết của chi bộ cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường, đảm bảo lãnh đạo toàn diện các hoạt động giáo dục trong nhà trường, cuối năm 2026 đạt Chi bộ

hoàn thành tốt nhiệm vụ.

8. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, Chi bộ và nghị quyết của xã đoàn về công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho Đoàn viên là giáo viên và học sinh. Thực hiện tốt các phong trào lớn của Đoàn.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức lãnh đạo, giáo dục đội TNTP Hồ Chí Minh hoạt động thường xuyên, có nền nếp, có tổ chức, thật sự mang lại hiệu quả trong việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cho từng Đội viên trong nhà trường, làm tốt công tác phát triển Đoàn.

- Phát huy tính tự quản của Ban chỉ huy liên, chi Đội trong mọi hoạt động của nhà trường, đẩy mạnh phong trào thi đua của Liên đội, tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung các chương trình rèn luyện đội viên.

- Trong năm học chọn ít nhất một mô hình đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 100% đội viên đủ tuổi và đủ điều kiện được kết nạp vào Đoàn.

- 85% đội viên đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ.

- Học sinh tham gia các loại hình bảo hiểm đạt từ 95,0% trở lên, (Riêng BHYT đạt 100%).

- Kết quả kiểm tra chương trình RLĐV: Khá, Giỏi: 85%; TB: 15%.

- 30% chi đội xuất sắc, 70% chi đội Tiên Tiến.

- Liên đội đạt: Liên đội mạnh cấp Tỉnh

9. Hoạt động xã hội.

- Tham gia tuyên truyền mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các phong trào của địa phương, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ huyện, tuyên truyền ý nghĩa và lịch sử các ngày lễ lớn như: 20/11; 03/02; 26/3; 30/04; 19/0; ... và các sự kiện lớn trong năm học, củng cố hội khuyến học của trường, vận động Hội cha mẹ học sinh, các lực lượng xã hội đóng góp xây dựng quỹ khen thưởng, khuyến khích tài năng học tập.

- Tổ chức 1 đêm Văn nghệ mừng Đảng mừng Xuân

10. Công tác xây dựng và bảo quản cơ sở vật chất.

- Bàn giao cơ sở vật chất lớp học cho lớp quản lý, vận động các tổ chức, cá nhân từng lớp bổ sung cơ sở vật chất cho lớp khi có sự thống nhất của nhà trường như điều hoà, quạt, trang trí, ...

- Tiếp tục mua sắm trang thiết bị cho trường: Bàn giáo viên, ghế các phòng bộ môn, phòng làm việc.

- Kiện toàn và thu thập minh chứng cho công tác kiểm tra và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2027.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ.

- Kiểm tra hồ sơ 2 lần trong năm/1 giáo viên. (Lần 1 - Tháng 10/2025; Lần 2 - Tháng 03/2026)

- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn 1 lần/năm (HK1 tổ KHXH, HK2 tổ KHTN).

- Kiểm tra đột xuất mỗi giáo viên 1 lần/1 học kỳ.

*** Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo.**

TT	Thời gian	Giáo viên thực hiện	Giám sát
1	Tháng 10/2025	Võ Thị Thành	PHT; TTCM; Tổ KHTN
2	Tháng 11/2025	Đặng Xuân Hiền Nguyễn Thị Phương Trinh	PHT; TTCM; Tổ KHTN; KHXH
3	Tháng 03/2026	Trần Thị Xuân Nga	PHT; TTCM; Tổ KHXH
4	Tháng 04/2026	Ngô Nhật Nam	PHT; TTCM; Tổ KHTN

*** Sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học, chuyên đề.**

TT	Thời gian	Giáo viên thực hiện	Giám sát
1	Tháng 10/2025	Võ Thị Hiền Vũ Anh Thuận	PHT; TTCM; Tổ KHTN; KHXH
2	Tháng 11/2025	Phạm Thị Mỹ Thảo (Chuyên đề) Trần Thị Thanh Huệ Tôn Thị Phong (Chuyên đề)	PHT; TTCM; Tổ KHTN; KHXH
3	Tháng 03/2026	Nguyễn Thị Thùy Chung Nguyễn Thị Thu Phương (Chuyên đề) Huỳnh Thị Hải Võ Thị Quỳnh Thoa (Chuyên đề)	PHT; TTCM; Tổ KHTN; KHXH
4	Tháng 04/2026	Trần Thị Xuân Nga	PHT; TTCM; Tổ KHXH

12. Công tác tài vụ, thư viện - Thiết bị, văn phòng.

- Thực hiện đầy đủ kịp thời mọi chế độ cho giáo viên.

- Thu chi đúng nguyên tắc, hồ sơ sổ sách đầy đủ, trung thực, mỗi học kỳ công khai tài chính một lần.

- Quản lý và sử dụng tốt lượng sách hiện có, huy động mua thêm sách tham

khảo, sách đọc thêm.

- Thực hiện đầy đủ các tiết thực hành trong phân phối chương trình. Đảm bảo chế độ báo cáo kịp thời, chính xác, quản lý và lưu trữ tốt các loại hồ sơ, công văn.

13. Công tác xây dựng các loại quy tắc, quy chế.

- Quy tắc ứng xử (có Quy tắc kèm theo).
- Quy chế làm việc (có Quy chế kèm theo).
- Quy chế chi tiêu nội bộ (có Quy chế kèm theo).
- Thống nhất đóng góp mai táng phí với 2 mức 40.000 đồng/người và 20.000 đồng/người/trường hợp.
- Thống nhất đóng góp quỹ thăm đau ốm mỗi quý 100.000 đồng/người.

14. Công tác Chuyển đổi số.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện chữ ký số.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh đăng ký, cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động là đảng viên cài đặt và sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện chữ ký số thông qua điện thoại thông minh của bản thân hoặc qua điện thoại thông minh của người thân.
- Số hoá 100% kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục của giáo viên, Hồ sơ của giáo viên, hồ sơ của tổ chuyên môn.

15. Các danh hiệu đăng ký thi đua:

- Trường đạt danh hiệu: **Tập thể lao động tiên tiến.**
- Liên đội đạt danh hiệu: **Liên đội mạnh cấp tỉnh.**
- Chi bộ đạt chi bộ: **Hoàn thành tốt nhiệm vụ.**
- Chi đoàn được công nhận là: **Chi đoàn vững mạnh.**
- Cơ quan được công nhận là: **Cơ quan văn hoá.**
- Có ít nhất **7 cán bộ, giáo viên, nhân viên** đạt danh hiệu chiến sĩ Thi đua cấp Cơ sở, 100% giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

II. Một số biện pháp cơ bản.

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Đầu năm học nhà trường tiến hành rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu; tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học đã được đầu tư. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học phục vụ cho các môn học.

- Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện

đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học; Hàng tháng tổ chức kiểm tra, đánh giá cụ thể việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên trên lớp một cách cụ thể.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, học liệu số.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị hiện có.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp, ...).

- Tổ chức và thực hiện tốt quy chế dân chủ, chế độ công khai tài chính, thu, chi minh bạch trong nhà trường, đáp ứng đầy đủ mọi quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định, cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, tạo sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu theo công văn hướng dẫn của cấp trên đầu năm học, tuyệt đối không thu trái quy định, thu vượt mức cho phép đối với các khoản thu từ vận động xã hội hóa trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý hiện có (hệ thống quản lý hồ sơ sổ sách; Hệ thống học bạ điện tử; Phần mềm Học và thi trực tuyến K12Online; CSDL ngành giáo dục; phần mềm quản lý CBCVC, ...).

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng, kịp thời khen thưởng những nhân tố tích cực, phê bình những cá nhân tiêu cực. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong trường học gắn liền với thực hiện dân chủ cơ sở, bảo đảm minh bạch. Đảm bảo kỷ cương trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhằm phát triển giáo dục tiểu học theo định hướng ổn định, nền nếp, chất lượng.

- Xây dựng, củng cố đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tham gia và tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

- Tổ chức, tham gia hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề trao đổi chuyên môn. Các buổi sinh hoạt chuyên đề có kế hoạch cụ thể, phân công người dạy thể nghiệm, người báo cáo hoặc thể nghiệm chuyên đề, lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

- Tổ chức thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường theo Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Bồi dưỡng giáo viên để tham gia dự thi chọn đội tuyển giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi các cấp có hiệu quả.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn.

a. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục 2018.

- Thực hiện đảm bảo Chương trình GDPT 2018 phù hợp với thực tế của nhà trường. Tổ chức thực hiện lồng ghép hiệu quả nội dung giáo dục của địa phương; thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 852/SGDĐT-GDTrH ngày 03/08/2025 và kế hoạch số 02/KH-TH&THCS ngày 04/09/2025 của Trường TH&THCS Bình Chương.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục khác phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương. Xây dựng kế hoạch giáo dục phải đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn, Đội để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

b. Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch dạy học trên nguyên tắc đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, phẩm chất năng lực được quy định trong chương trình. Các Kế hoạch phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt

- Môn Lịch sử và Địa lý chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại công văn số 1062/SGDĐT-GDTrH ngày 17/09/2025 đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tham gia tích cực vào hội thảo chuyên môn cụm trường.

- Dạy học STEM, dạy học theo “Học thông qua chơi”; tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh.

- Tổ chức trao đổi với phụ huynh về những vấn đề khó khăn trong khi hướng dẫn cho con em học ở nhà, để họ có thể hướng dẫn con em mình tự học ở nhà theo đúng chương trình mới.

c. Sinh hoạt chuyên môn chuyên đề và dựa trên NCBH.

- Giúp giáo viên các tổ thực hiện tốt việc dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, phẩm chất năng lực nắm vững phương pháp dạy học đặc trưng của bộ môn, kết hợp với phương pháp dạy học tích cực, dạy học hợp tác, biết tổ chức dạy

học phân hóa đối tượng phù hợp với khả năng học sinh và tình hình lớp học.

- Đẩy mạnh việc giáo viên sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; dạy học tích hợp và sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

d. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Đầu năm học giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật của lớp mình nộp về nhà trường tổng hợp. Hàng tháng giáo viên theo dõi sự tiến bộ học sinh. Giáo viên luôn quan tâm, giúp đỡ học sinh đó để học sinh đó được học, động viên khi các em có sự tiến bộ. Nhà trường, các hội, ban, ngành đoàn thể hỗ trợ sách, vở, quần áo, ...

- Đối với những học sinh có khó khăn về học tập, giáo viên cần qua sát kỹ lưỡng, khi phát hiện được cần thông báo với phụ huynh để có sự phối hợp giúp đỡ; không yêu cầu cao và tạo áp lực đối với học sinh còn hạn chế về năng lực học tập. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí giáo viên giúp đỡ học sinh.

- Nắm bắt hoàn cảnh từng gia đình của từng em và xem em đó cần giúp đỡ vấn đề gì? Để kết hợp cùng gia đình giúp đỡ em đó. Thường xuyên theo dõi, động viên khích lệ, hỗ trợ về tinh thần cũng như vật chất để em đó vượt qua mọi hoàn cảnh vươn lên học tập tốt hơn.

e. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng.

- Trong mỗi tiết dạy giáo viên bộ môn cần quan tâm đến tận từng đối tượng học sinh, quan tâm phát triển năng lực cho học sinh vượt trội, chú ý giúp đỡ đối tượng học sinh khó khăn trong học tập.

- Khuyến khích các em đăng ký tham gia các lớp múa, vẽ, bóng đá, bơi... để phát triển năng khiếu bản thân.

- Trong từng buổi/tiết học giáo viên bộ môn theo dõi giúp đỡ kèm cặp cho học sinh khó khăn trong học tập. Rà soát đối tượng học sinh và xây dựng nội dung phụ đạo sát thực tế từng tuần. Học sinh chậm nội dung nào thì bổ trợ nội dung đó. Kết hợp với giáo viên bộ môn phụ đạo trong các tiết học và tiết tăng thêm.

4. Đối với hoạt động của các hội đoàn thể trong nhà trường.

Chỉ đạo Liên đội, Chi đoàn phối hợp với ban đại diện Cha mẹ học sinh, Đoàn xã đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm thông qua các buổi sinh hoạt ngoại khóa, tham quan các di sản văn hóa nhân các ngày lễ như 20/11; 22/12; 26/03, 30/04; 19/05; 01/06; ...

5. Đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục.

a. Rèn luyện.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên ***phải làm gương*** trong việc thực hiện

các cuộc vận động và phong trào, quy tắc ứng xử trong nhà trường để học sinh noi theo (*tác phong, ăn mặc ứng xử, sử dụng điện thoại...*).

- Giáo viên khi vào lớp cần nghiêm trang trước học sinh; kiểm tra tác phong của học sinh; kiểm tra vệ sinh, các vật dụng, bàn ghế trong phòng học trước khi dạy.

- Tổng phụ trách Đội và Giáo viên chủ nhiệm phối hợp xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng, điểm cộng, điểm trừ một cách định lượng, cụ thể, rõ ràng, tạo điều kiện cho đội cờ đỏ làm việc khách quan, minh bạch. Giáo viên tổng phụ trách đôn đốc đội Cờ đỏ nhà trường trực trường nghiêm túc hơn, nhất là giờ vào lớp và giờ ra chơi.

- Giáo viên chủ nhiệm cần theo dõi, quản lý học sinh, quản lý phòng học của lớp mình chặt chẽ hơn. Thường xuyên cho học sinh học tập nội quy nhà trường và cho học sinh lớp **tự xây dựng nội quy lớp** để học sinh thực hiện.

- Thành lập tổ tư vấn học đường cho học sinh ngay từ đầu năm học.

b. Học tập.

- Giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm phải tiến hành rà soát, thống kê, nắm chắc tên từng học sinh yếu, kém để tổ chức dạy học **phân hoá** sát đối tượng học sinh.

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên bộ môn **phải** phân công em giỏi kèm cặp em yếu bằng công việc cụ thể, từ đơn giản nhất đến phức tạp. Đồng thời có đánh giá, khen thưởng em kèm trên cơ sở sự tiến bộ của em được kèm.

- Những giáo viên có chất lượng bộ môn yếu kém nhiều hơn 5% phải xây dựng kế hoạch dạy phụ đạo phù hợp với đối tượng học sinh.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác bồi dưỡng học sinh Giỏi, tất cả cán bộ, giáo viên phải động viên phụ huynh và học sinh để học sinh tích cực tham gia học bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp; đồng thời giáo viên bộ môn cần có chế độ khuyến khích trong phạm vi có thể của mình để học sinh an tâm bồi dưỡng. Học sinh lớp 9 được bồi dưỡng ngay từ **ngày 20/09**; học sinh lớp 8 được dạy từ **ngày 01/10**.

- Các tổ chuyên môn tập trung sinh hoạt chuyên đề, đề ra biện pháp, giải pháp sát thực nhất để nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn, đặc biệt là thi vào lớp 10 THPT.

- Tổ chức luyện tập TĐTT ngay từ tháng 9/2024 theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở tiến tới Đại hội thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2026 và tham gia Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 và Hướng dẫn số 830/HD-SVHTTDL ngày 27/8/2025 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về hướng dẫn tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở tiến tới Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2026 để có học sinh tham gia thi các bộ môn do Ban tổ chức quy định.

- Phối hợp với Hội Khuyến học, Ban đại diện Cha mẹ học sinh, các mạnh

thường quân để khen thưởng cho học sinh đạt cấp xã, cấp tỉnh hoặc tổ chức cho học sinh tham quan hè 1 ngày miễn phí (Nếu có kinh phí).

d. Đối với việc nâng cao chất lượng đội ngũ.

- 100% giáo viên phải rà soát, tinh giảm (nếu cần) nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

- Nhóm giáo viên môn Tiếng Anh phải tăng cường hoạt động của Câu lạc bộ tiếng Anh.

- Nhà trường sẽ tạo điều kiện thuận lợi nhất về thời gian, tài chính ... trong điều kiện có thể để giáo viên tích cực tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn cần động viên, giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ và các hoạt động khác để đồng nghiệp tích cực, tự giác tham gia các hội thi do các cấp tổ chức. Nhà trường tăng cường kiểm tra chuyên đề theo dư luận xã hội, đặc biệt là công tác dạy tốt - học tốt.

6. Chế độ khen thưởng: (Theo Quy định Thi đua – Khen thưởng).

E. NỘI DUNG CÔNG VIỆC TỪNG THÁNG.

Học kỳ I kết thúc trước ngày 18/01/2026, hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 26/05/2026.

Xét công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/06/2026; xét công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở trước ngày 26/05/2026.

Hoàn thành tuyển sinh đầu cấp trước ngày 31/07/2027.

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 08/2025	- Tham mưu phân công chuyên môn năm học 2025 - 2026. - Chuẩn bị cho ngày tựu trường 29/08; khai giảng ngày 05/09, bắt đầu dạy ngày 06/09. - Xây dựng kế hoạch Chuyên môn. - Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên. - Tham mưu, chuẩn bị Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên. - Tham mưu, chuẩn bị Hội nghị Cha mẹ học sinh.
Tháng 09/2025	- Tham gia khai giảng ngày 05/09. - Tham gia Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên. - Tham gia Hội nghị Cha mẹ học sinh đầu năm - Thực hiện tiến độ chương trình tuần 1 - 4. - Kiểm tra việc cập nhật thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên SMAX và đồng bộ dữ liệu CSDL ngành. - Kiểm tra việc sử dụng sổ ghi đầu bài, việc sử dụng ĐDDH. - Tham gia Đại hội Đảng bộ xã lần thứ 1.

Thời gian	Nội dung công việc
	- Tham gia Đại hội MTTQVN xã. - Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Tham gia điều tra, tổng hợp PCGD-XMC. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 9/2025.
Tháng 10/2025	- Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 1 (chú ý KHGD, lồng ghép ANQP, khuyết tật, HĐTNNH). - Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo: Võ Thị Thành - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học: Võ Thị Hiện; Vũ Anh Thuận. - Thực hiện chương trình tuần 5 - 8. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Kiểm tra Hồ sơ Giáo viên chủ nhiệm trên Hệ thống SMAX, sổ ghi đầu bài, việc sử dụng ĐDDH. - Tham gia tập huấn chuyên môn. - Hoàn thành việc cập nhật số liệu PCGD, XMC vào hệ thống thông tin điện tử và kiểm tra công nhận kết quả PCGD, XMC; gửi hồ sơ đề nghị công nhận kết quả PCGD, XMC về UBND xã. - Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Tham gia Ngoại khóa ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 10/2025.
Tháng 11/2025	- Thực hiện chương trình tuần 9 - 12. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình. - Tổ chức ôn tập và kiểm tra giữa học kì 1. - Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo: Đặng Xuân Hiên; Nguyễn Thị Phương Trinh. - Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH: Trần Thị Thanh Huệ. - Sinh hoạt chuyên môn theo Chuyên đề: Phạm Thị Mỹ Thảo; Tôn Thị Phong. - Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Tập luyện bóng chuyền nhân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Hướng dẫn học sinh làm dự án dự thi KHKT. - Tham gia ngoại khóa nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: Đặng Xuân Hiên; Nguyễn

Thời gian	Nội dung công việc
	Thị Phương Trinh. - Tham gia Cuộc thi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 11/2025.
Tháng 12/2025	- Thực hiện chương trình tuần 13 - 16. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Tham gia ngoại khóa nhân ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 12/2025.
Tháng 01/2026	- Thực hiện chương trình tuần 17 - 20. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường và chọn sản phẩm dự thi Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2025 - 2026. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình. - Tổ chức ôn tập và kiểm tra định kì cuối học kì I. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH và đồng bộ dữ liệu CSDL ngành. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 1/2026 và học kỳ I. - Thực hiện chương trình HKII bắt đầu tuần 19 (19/01/2026).
Tháng 02/2026	- Thực hiện chương trình tuần 21 - 23. - Tiếp tục Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi

Thời gian	Nội dung công việc
	đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 02/2026.
Tháng 03/2026	- Thực hiện chương trình tuần 24 - 27. - Tiếp tục Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình. - Tổ chức Ôn tập và kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II. - Sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học: Nguyễn Thị Thùy Chung; Huỳnh Thị Hải. - Sinh hoạt chuyên môn theo Chuyên đề: Nguyễn Thị Thu Phương; Võ Thị Quỳnh Thoa. - Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: Trần Thị Xuân Nga. - Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 2. - Tham gia giải Bóng chuyền chào mừng Quốc tế Phụ nữ 08/03. - Tiếp tục Bồi dưỡng HSG khối 9 theo kế hoạch. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Tham gia ngoại khóa nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 03/2026.
Tháng 04/2026	- Thực hiện chương trình tuần: 28 - 32. - Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH: Trần Thị Xuân Nga. - Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: Ngô Nhật Nam - Tham gia ngoại khóa nhân ngày Nghi lễ 30/04; 01/05. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Tham gia Hội thi Olympic Tiếng Anh dành cho học sinh THCS

Thời gian	Nội dung công việc
	cấp tỉnh năm học 2025 - 2026. - Phát động các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và Văn hóa đọc năm 2026. - Hướng dẫn đánh giá kết quả BDTX giáo viên THCS. - Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 04/2026.
Tháng 05/2026	- Thực hiện chương trình tuần: 33 - 35. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình. - Ôn tập, làm đề và kiểm tra học kỳ II năm học 2025 – 2026-GV. - Kiểm tra cập nhật điểm vào sổ điểm trên Hệ thống SMAX; sổ ghi đầu bài, việc sử dụng thiết bị dạy học, ĐDDH và đồng bộ dữ liệu CSDL ngành. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận kết quả Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cấp THCS năm học 2025 - 2026. - Tham gia Đánh giá cuối năm: (Chuẩn giáo viên, chuẩn nhân viên, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng). - Tham gia Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học; xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở. - Gửi các Báo cáo tổng hợp cho Phòng Văn hóa - Xã hội xã. - Sơ kết công tác chuyên môn tháng 05/2026 và Tổng kết năm học.
Tháng 06/2026	- Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra lại và ôn tập trong hè đối với các học sinh chưa đạt về học tập. - Tham gia làm hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.
Tháng 07/2026	- Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai. - Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra lại và ôn tập trong hè đối với các học sinh chưa đạt về học tập - Lần 1. - Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/07/2026.
Tháng 08/2026	- Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra lại và ôn tập trong hè đối với các học sinh chưa đạt về học tập - Lần 2. - Tham gia tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (nếu có), triển khai tập huấn lại các nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai.

Thời gian	Nội dung công việc
	- Xây dựng Kế hoạch tập huấn hè 2026. - Xây dựng Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm 2026. - Chuẩn bị Lễ khai giảng năm học 2026 - 2027.

F. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

I. Phân công thực hiện.

1. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Triển khai kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, tư vấn hỗ trợ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện kiểm tra các hoạt động sư phạm của nhà giáo đúng kế hoạch.
- Tổng hợp các chất lượng giáo dục của tổ và báo cáo theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các hoạt động khác.
- Xây dựng kế hoạch cho việc dạy STEM, lồng ghép, tích hợp tất cả các loại.

2. Đối với giáo viên.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Phó Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Không ngừng học hỏi và hoàn thiện kiến thức chuyên ngành. Tích cực cập nhật xu hướng và kiến thức chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công việc. Luôn duy trì tinh thần học tập và phát triển năng lực nghề nghiệp.
- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

II. Công tác kiểm tra, giám sát.

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra hoạt động dạy học kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 05/2026.

- Kiểm tra nội bộ: Theo kế hoạch.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

III. Chế độ báo cáo.

- Hàng tháng tổ chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tiếp theo.

- Sơ kết từng học kỳ và tổng kết năm học. Tổng kết chuyên môn; Báo cáo theo yêu cầu của chuyên môn.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của chuyên môn cấp THCS Trường TH&THCS Bình Chương. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ để xây dựng kế hoạch tổ, cá nhân nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch năm học đã đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì liên hệ trực tiếp Tổ trưởng chuyên môn, phụ trách chuyên môn cấp THCS để được hướng dẫn, thống nhất và thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã (Báo cáo);
- LD, TT, GV (Thực hiện);
- Lưu: CM.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Võ Hoàng Chương

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Đặng Đạm